

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ 1954 - Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ GIÁ TRỊ THỜI ĐẠI

TS. GVCC. Trần Văn Hiếu

P. Trưởng Khoa, Khoa hoa học chính trị, Trường Đại học Cần Thơ

Tóm tắt: Chiến thắng Điện Biên phủ 1954 là chiến thắng lớn của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, kết thúc gần một thế kỷ mà thực dân Pháp đô hộ đất nước ta, mở ra một thời kỳ mới độc lập tự do và Chủ nghĩa CNXH cho dân tộc ta. Bài viết tác giả đi sâu phân tích giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại mà chiến thắng mang lại, giáo dục cho thanh niên lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc đối với truyền thống đánh giặc ngoại xâm của ông cha ta; đặc biệt là vận dụng tinh thần của chiến thắng Điện Biên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc ta hiện nay.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cách đây 70 năm, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm nên chiến thắng Điện Biên lịch sử, “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đánh gục ý chí xâm lược của thực dân Pháp, tên đế quốc đầu sỏ thế giới, kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. 70 năm đã trôi qua, Chiến dịch Điện Biên Phủ (07.5.1954 - 07.5.2024) là một chiến dịch điển hình trong lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân ta đánh thắng quân viễn chinh Pháp có tiềm lực quân sự mạnh, vũ khí trang bị hiện đại. Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc với thắng lợi hoàn toàn thuộc về Nhân dân Việt Nam, mở ra giai đoạn cách mạng mới, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Chiến thắng vĩ đại ở Điện Biên Phủ không những ghi vào lịch sử dân tộc Việt Nam như một mốc son rực sáng nhất trong thế kỷ XX, mà ý nghĩa và tầm vóc của sự kiện lịch sử trọng đại này không hề phai mờ, trái lại, những bài học lịch sử vẫn còn nguyên giá trị trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã làm “thay đổi thế giới”, tăng niềm tự hào dân tộc, niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện; cô vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân một lòng, một dạ chiến đấu dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

II. NỘI DUNG

Thực hiện đường lối kháng chiến của Đảng: “Toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính”, Đảng ta đã tập trung chỉ đạo cuộc chiến đấu giam chân địch trong các vùng đô thị, củng cố các vùng tự do lớn, đánh bại các cuộc hành quân của địch lên chiến khu Việt Bắc; lãnh đạo đẩy mạnh xây dựng hậu phương, từng bước phá tan âm mưu “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt, đánh người Việt” của thực dân Pháp. Thắng lợi của chiến dịch Biên giới cuối năm 1950 đã giáng một đòn nặng nề vào ý chí xâm lược của địch, quân ta đã giành được quyền chủ động trên chiến trường Bắc bộ, ta không còn ở thế phòng ngự nữa mà đã chuyển sang thế phản công.[2] Song với bản chất ngoan cố, hiếu chiến của mình, thực dân Pháp ở Đông Dương với sự tăng cường viện trợ cho quân đội Mỹ đã đẩy mạnh hoạt động quân sự, đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch Na-va hùng giành thắng lợi quyết định trên chiến trường. Thấy rõ vị trí quan trọng của Điện Biên Phủ, ngày

20-11-1953, thực dân Pháp cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ và xây dựng ở đây một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương.

Điện Biên Phủ là một thung lũng lòng chảo rộng lớn ở phía tây vùng rừng núi Tây Bắc, gần biên giới Lào - Việt, nằm trên ngã ba nhiều đường lớn và đường nhỏ quan trọng. Đây là một địa bàn chiến lược hết sức quan trọng, là một vị trí chiến lược cơ động ở giữa miền Bắc Việt Nam, Thượng Lào và miền Tây Nam Trung Quốc, có thể trở thành một căn cứ lực quân và không quân rất lợi hại trong âm mưu xâm lược của chúng ở vùng Đông Nam châu Á. Lực lượng của địch ở Điện Biên Phủ gồm 17 tiểu đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng, 1 đại đội xe vận tải có khoảng 200 chiếc và phi đội không quân thường trực có 14 chiếc. Tổng số binh lực là 16.200 tên. Chúng bố trí thành tập đoàn cứ điểm gồm 40 cứ điểm, tổ chức thành 8 cụm, mỗi cụm cứ điểm là một hệ thống hỏa lực nhiều tầng. Tám cụm cứ điểm hợp thành ba phân khu, 80% lực lượng không quân ở Đông Dương và nhiều loại vũ khí hiện đại khác của Pháp và Mỹ đã được đưa vào tác chiến ở Điện Biên Phủ. Với số quân đông, hỏa lực mạnh, công sự vững chắc, các tướng tá Pháp và Mỹ xác nhận đây là "một tập đoàn cứ điểm đáng sợ", "một pháo đài bất khả xâm phạm". Xây dựng tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, thực dân Pháp và can thiệp Mỹ hòng thực hiện ý đồ thu hút chủ lực ta lên đó để tiêu diệt, rồi chuyển sang tiến công ta.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá sâu sắc tình hình thế giới và trong nước, Trung ương Đảng đề ra Kế hoạch chiến lược Đông - Xuân 1953-1954, quyết tâm giữ vững thế chủ động, đánh địch cả chính diện và sau lưng, với phương châm tác chiến "tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt", "đánh chắc thắng" để đánh bại Kế hoạch Na-va của địch.[3] Nắm chắc tình hình, âm mưu, thủ đoạn của địch, đầu tháng 12 năm 1953, Bộ Chính trị đã quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ, tập trung đại bộ phận lực lượng chủ lực thiện chiến của ta lên mặt trận Điện Biên Phủ, mở chiến dịch tiến công tiêu diệt những lực lượng tinh nhuệ nhất của địch trong tập đoàn cứ điểm mạnh nhất của chúng trên chiến trường Đông Dương. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo, đây là chiến dịch có ý nghĩa quân sự, chính trị, ngoại giao rất quan trọng; phải đánh thắng; chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh. Thực hiện tư tưởng chỉ đạo, quyết tâm chiến lược đó, quân và dân ta đã khẩn trương chuẩn bị tốt mọi mặt và bước vào trận quyết chiến chiến lược bằng khát vọng độc lập dân tộc cháy bỏng cùng ý chí quyết chiến, quyết thắng cao độ.

Trước thực tiễn chiến trường và quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ủy và Bộ Chỉ huy Chiến dịch, đứng đầu là Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã quyết định chuyển phương châm tác chiến từ "Đánh nhanh, giải quyết nhanh" sang "Đánh chắc, tiến chắc" ngay trước giờ mở màn Chiến dịch. Đây là một quyết định sáng suốt, thể hiện tài thao lược quân sự, phù hợp với thực tế diễn biến chiến dịch và chính là một trong những yếu tố mang tính quyết định đến thắng lợi cuối cùng. Trải qua "năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt; máu trộn bùn non; gan không núng; chí không mòn", ngày 07 tháng 5 năm 1954, lá cờ "Quyết chiến Quyết thắng" của Chủ tịch Hồ Chí Minh trao cho Quân đội nhân dân Việt Nam đã hiên ngang tung bay trên nóc hầm Đờ Ca-tơ-ri, quân và dân ta đã làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu".

Thắng lợi của chiến dịch đã giáng đòn quyết định đập tan ý chí xâm lược của các thế lực thực dân hiếu chiến, buộc Chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Geneve, chấm dứt chiến

tranh, lập lại hòa bình, cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia. mở ra một thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia, góp phần quan trọng đối với phong trào giải phóng dân tộc, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới.

Chiến thắng Điện Biên Phủ, miền Bắc hoàn toàn giải phóng và trở thành căn cứ địa cách mạng rộng lớn, hậu phương vững chắc cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Những thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như những đóng góp của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam đã củng cố lòng tin của nhân dân hai miền vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến. Đây là tiền đề tất yếu dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (30-4-1975). Không thể nào có thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nếu không có miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Miền Bắc đã dốc vào cuộc chiến tranh cứu nước và giữ nước toàn bộ sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa và đã làm tròn một cách xuất sắc nghĩa vụ căn cứ địa cách mạng của cả nước.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ cho thấy sự trưởng thành vượt bậc của Quân đội nhân dân Việt Nam. Từ 34 chiến sĩ với vũ khí thô sơ, tầm vông, giáo mác, dưới sự lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện của Đảng và Bác Hồ, quân đội ta đã không ngừng lớn mạnh. Những bước trưởng thành của quân đội ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là cơ sở để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vững tin, dám đánh, quyết đánh và đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ, trước hết được bắt nguồn từ sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong suốt cả cuộc kháng chiến, nhất là ở những thời điểm có tính bước ngoặt quan trọng của cuộc chiến tranh, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn nắm vững lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, phát động cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang cách mạng làm nòng cốt; đánh địch bằng cả sức mạnh của thời đại ngày nay trong sự kết hợp chặt chẽ với kinh nghiệm truyền thống của dân tộc, của nhân loại; đánh địch bằng sức mình là chính, đồng thời tranh thủ tối đa sự ủng hộ mọi mặt của các nước xã hội chủ nghĩa và bè bạn khắp 5 châu; chủ động tạo nên sự chuyển hóa căn bản về thế và lực, làm cho sức ta càng đánh càng mạnh và đẩy quân địch vào tình thế ngày càng khốn đốn, phải đầu hàng vô điều kiện.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ còn là chiến thắng của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, của ý chí quyết chiến, quyết thắng và sức mạnh của Quân đội nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, chiến thắng của ý chí bất khuất, kiên cường của dân tộc Việt Nam; của đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta: đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, biết đánh và biết thắng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế. Nhân dân ta với lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” đã tạo nên ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong công cuộc chiến đấu đánh thắng kẻ thù xâm lược, giành độc lập, tự do cho dân tộc. Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Bác Hồ, nhân dân ta trên khắp mọi miền đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ra sức thi đua xây dựng hậu phương vững chắc, đóng góp sức người, sức của bảo đảm đầy đủ mọi điều kiện cho chiến trường, tiếp thêm ý chí quyết chiến, quyết thắng cho các lực lượng vũ trang ngoài mặt trận.

Chiến thắng của Chiến dịch Điện Biên Phủ còn bắt nguồn từ tình đoàn kết trong sáng, thủy chung của nhân dân và quân đội 3 nước Việt Nam - Lào - Cam-pu-chia trên một chiến hào chống kẻ thù chung và sự ủng hộ chí tình, to lớn, có hiệu quả về vật chất và tinh thần của các nước xã hội chủ nghĩa anh em cùng với sự cổ vũ, động viên của các nước bạn bè, các đảng cùng chí hướng, của nhân loại tiến bộ dành cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, đều là những nhân tố đặc biệt quan trọng góp phần làm nên chiến thắng lẫy lừng Điện Biên Phủ. Chúng ta mãi mãi ghi lòng tạc dạ về tình cảm sâu nặng và sự giúp đỡ to lớn đó.

Chiến thắng Điện Biên Phủ của dân tộc ta đã chứng minh một chân lý của thời đại: Các dân tộc bị áp bức, bị xâm lược nếu có ý chí kiên cường và đường lối đúng đắn, sáng tạo, biết đoàn kết đấu tranh vì độc lập tự do thì dân tộc đó nhất định thắng lợi. Chân lý đó đã thôi thúc và cổ vũ các nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, Mỹ La-tinh đứng lên đấu tranh tự giải phóng, thoát khỏi ách xâm lược của chủ nghĩa thực dân, đế quốc. Chiến thắng này đã làm thay đổi cục diện thế giới, khẳng định sức mạnh chính nghĩa của Việt Nam, của Nhân dân yêu chuộng hòa bình, độc lập trên thế giới.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã làm tăng thêm niềm tự hào dân tộc, niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và cổ vũ toàn Đảng, toàn dân một lòng chiến đấu dưới lá cờ vẻ vang của Đảng vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc.

Bảy mươi năm đã trôi qua nhưng tầm vóc vĩ đại và ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn là nguồn cổ vũ lớn lao cho toàn thể nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đặc biệt, tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, ý chí quyết chiến, quyết thắng của quân và dân ta đã, đang và mãi tiếp thêm sức mạnh cho dân tộc ra vững bước trên con đường xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã lùi sâu theo dòng chảy của thời gian nhưng ý nghĩa và giá trị lịch sử của nó vẫn còn nguyên giá trị đối với dân tộc Việt Nam và cả nhân loại yêu chuộng hòa bình trên thế giới. [6] Điện Biên Phủ mãi mãi là một mốc son lịch sử chói lọi, để lại những bài học quý, sống động, tiếp tục soi sáng con đường cách mạng Việt Nam. Đó là bài học về tiến hành một cuộc chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện, tạo thành sức mạnh tổng hợp to lớn, đè bẹp cả bộ máy chiến tranh khổng lồ của kẻ xâm lược; về phát huy tinh thần yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta; về phát huy tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường và sáng tạo trong tìm tòi, xác định đường lối cách mạng Việt Nam, đường lối và nghệ thuật quân sự Việt Nam; về phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc mà nòng cốt là liên minh giai cấp công nhân - nông dân - trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những bài học đó không những có giá trị trong đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, tình hình thế giới, khu vực và trong nước diễn biến phức tạp, xu thế lớn của thời đại vẫn là hòa bình, hợp tác và phát triển, nhưng tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ, ly khai, khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, biển, đảo, các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng. Đối với trong nước, bên cạnh thời cơ thuận lợi rất to lớn, đất nước cũng đứng trước những thách thức khó khăn: Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến” để chống phá trên tất cả các lĩnh vực, trong đó các

vấn đề về “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” đã và đang được chúng triệt để lợi dụng nhằm kích động tư tưởng ly khai, gây bạo loạn ở một số khu vực trọng điểm, hòng làm mất ổn định chính trị - xã hội đất nước.

Sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, thế và lực của đất nước ta không ngừng được nâng lên; uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, sức chống chịu và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế còn nhiều hạn chế; năng suất, chất lượng, hiệu quả chưa cao; nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình và tụt hậu vẫn còn hiện hữu. Phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại mặc dù đã đạt được những thành tựu quan trọng nhưng nhiệm vụ đặt ra còn rất nặng nề.[7]

Kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc; ý chí quyết chiến, quyết thắng và khát vọng hòa bình của nhân dân ta, thể hiện sâu sắc, đậm nét trong các cuộc kháng chiến mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiếp tục đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, tạo nền tảng vững chắc để đất nước phát triển nhanh, bền vững hơn trong những năm tiếp theo.

Bối cảnh đó đã và đang đặt ra cho nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc những yêu cầu mới nặng nề hơn; đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải nâng cao cảnh giác, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường tiềm lực và sức mạnh quốc phòng - an ninh, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và ứng phó thắng lợi với mọi tình huống, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội của đất nước và môi trường hòa bình, tạo điều kiện thuận lợi cho đất nước tiếp tục phát triển. Từ chiến thắng Điện Biên Phủ, chúng ta hoàn toàn tin tưởng rằng: bất cứ thế lực nào dùng sức mạnh để áp đặt ý chí của mình lên dân tộc khác thì cuối cùng nhất định sẽ thất bại. Các lực lượng hiếu chiến dù có tàn bạo đến đâu thì cuộc đấu tranh của nhân loại tiến bộ vì hòa bình, hữu nghị và phát triển, vì một trật tự thế giới mới công bằng, dân chủ văn minh nhất định thắng lợi.

Thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tiếp tục đưa đất nước phát triển đến giữa thế kỷ XXI trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, thực hiện “khát vọng” phát triển đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc; toàn Đảng, toàn dân ta thể hiện quyết tâm thực hiện một “**Điện Biên Phủ thứ ba**” tiến công vào mặt trận kinh tế, nâng cao vị thế, uy tín của đất nước, nắm bắt thời cơ thuận lợi vượt qua thách thức bên trong và bên ngoài, với phương châm “dĩ bất biến ứng vạn biến”, nhạy bén chớp thời cơ, chủ động ứng phó với nguy cơ, chuyển hóa nguy cơ thành vận hội phát triển. Phấn đấu đến năm 2025, nước ta là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. *Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc* gắn liền với quá trình xây dựng và phát huy hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và giá trị chuẩn mực, cùng sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ mới, gắn liền với phát huy đồng bộ hệ động lực phát triển: dân chủ xã hội chủ nghĩa; đại đoàn kết toàn dân tộc; sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo..

Hiện nay, thế giới đang bước vào một thời kỳ phát triển mới. Cuộc cách mạng công nghệ mới, được gọi là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đang diễn ra với quy mô lớn, tốc độ rất nhanh chưa từng có tiền lệ, với những đột phá về công nghệ, nhất là trên các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ người máy, in-3D-kết nối vạn vật, công nghệ na-nô, công nghệ sinh học, khoa học vật liệu... Các nước đều chú trọng xây dựng, thực thi chiến lược tận dụng thành tựu và ứng phó với những thách thức của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư - yếu tố quyết định sự phát triển bứt phá hay chậm trễ, tụt hậu của một quốc gia. *Đổi mới sáng tạo* là tư duy mới trong chiến lược phát triển của hầu hết các quốc gia và trở thành ngôn ngữ chung có ý nghĩa toàn cầu, thể hiện một cấp độ mới, trình độ mới của sáng tạo, đổi mới, phát triển - đổi mới mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn trên nền tảng sáng tạo và ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ để tạo ra chất lượng mới, những giá trị mới trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung, trong sản phẩm hàng hóa nói riêng. Phát triển *hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia*, nâng cao *chỉ số đổi mới sáng tạo* là công việc đang thu hút sự nỗ lực của các nước, các cộng đồng lao động sáng tạo trên toàn thế giới. Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW “Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Nghị quyết nêu 4 quan điểm chỉ đạo, trong đó nhấn mạnh: “Chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là yêu cầu tất yếu khách quan; là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội..., coi đó là giải pháp đột phá với bước đi và lộ trình phù hợp là cơ hội để Việt Nam bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội”; “Cách mạng công nghiệp lần thứ tư yêu cầu phải đổi mới tư duy về quản lý kinh tế, quản lý xã hội, xây dựng, hoàn thiện thể chế cho phù hợp. Cần có cách tiếp cận mở, sáng tạo, cho thí điểm những vấn đề thực tiễn mới đặt ra, tạo mọi thuận lợi cho *đổi mới sáng tạo*” [4].

Đổi mới sáng tạo phải được tiến hành đồng thời, đồng bộ cả về tư duy và hành động, phải “đổi mới cách nghĩ, cách làm, đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế, đổi mới phong cách làm việc, đổi mới tổ chức và cán bộ”. [1] *Đổi mới sáng tạo* về tư duy cần nắm vững và xử lý tốt mối quan hệ giữa “kiên định và đổi mới, vận dụng sáng tạo” theo phương pháp biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định phải gắn liền với sáng tạo và sáng tạo phải trên cơ sở kiên định, phù hợp với thực tiễn, với yêu cầu đổi mới, hội nhập, phát triển đất nước. Trong hoạt động thực tiễn, *đổi mới sáng tạo* phải được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực với nhiều giải pháp đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, với lộ trình, bước đi được tính toán kỹ lưỡng, khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế đất nước, tránh nôn nóng, duy ý chí dẫn đến phiêu lưu, mạo hiểm hoặc bàng quan, do dự, ngại khó, ngại khổ, chậm trễ, bỏ lỡ thời cơ phát triển. Ưu tiên thúc đẩy *đổi mới sáng tạo* trong phát triển công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quản trị..., từng bước hình thành kinh tế số, xã hội số, chính phủ số, tạo ra những giá trị mới và sức mạnh tổng hợp mới của đất nước. Đổi mới sáng tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, trong đó đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, những người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, phải đi tiên phong, nêu gương sáng, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì sự nghiệp chung; đội ngũ trí thức, doanh nhân đóng vai trò nòng cốt trong khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp; động viên, phát huy vai trò chủ thể và sức sáng tạo vĩ đại của nhân dân; và qua đó, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam.

Với khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc được thúc đẩy bằng động lực đổi mới sáng tạo, nhất định đất nước ta sẽ “bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu” trong thế kỷ XXI, như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và mong ước cháy bỏng của toàn dân tộc ta.¹

III. KẾT LUẬN

Chiến thắng Điện Biên Phủ là một trong những chiến công hiển hách, vang dội nhất trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, tạc vào lịch sử dân tộc bản hùng ca bất tử cùng những tấm gương anh dũng, sáng ngời, khẳng định ý chí, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh. Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch Nava, đập tan ý đồ xâm lược của thực dân Pháp, buộc Pháp phải ký Hiệp định Geneve, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình, thừa nhận nền độc lập của nhân dân ba nước Đông Dương; làm sụp đổ từng mảng hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ, trở thành ngọn cờ tiên phong trong phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh. Kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ôn lại truyền thống đấu tranh anh dũng, hun đúc tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý chí độc lập, tự chủ, tinh thần quật khởi, khát vọng yêu chuộng hòa bình; đồng thời đúc rút ra những kinh nghiệm, bài học lịch sử để vận dụng vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay. Phát huy hào khí của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, chúng ta quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng để thực hiện khát vọng đến năm 2045 trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Trường Chinh** (1987), *Đổi mới chính là đòi hỏi bức thiết của đất nước, của thời đại*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr. 66
2. **Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam**, (2016), NXB chính trị quốc gia, tr 88
3. **Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam**, (2008) tập 3, NXB Chính trị Quốc gia, tr.938-943.
4. **Nghị quyết số 52-NQ/TW**, (2019), của Bộ Chính trị, “*Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*”
5. **Phùng Hữu Phú**, (2020) *Khát vọng phát triển đất nước và đổi mới sáng tạo - Điểm nhấn của Đại hội lần thứ XIII của Đảng*, Tạp chí cộng sản, ngày 19-11-2020
6. **Nguyễn Thanh Tuấn**, (2004) “*Chiến thắng Điện Biên Phủ - Ý nghĩa và giá trị lịch sử*”, Tạp chí cộng sản, Ngày 04/5.
7. **Vương Đức Thương - Nguyễn Văn Tuệ**, (2022) “*Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ bản hùng ca thời đại Hồ Chí Minh*”, Báo điện tử ĐCSVN, Ngày 07/05.

¹ **Phùng Hữu Phú**, *Khát vọng phát triển đất nước và đổi mới sáng tạo - Điểm nhấn của Đại hội lần thứ XIII của Đảng*, Tạp chí cộng sản, ngày 19-11-2020